

Số: /BC-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Dự thảo

BÁO CÁO

Tổng kết thi hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật/ Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến chính sách/ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 2 năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT/

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến các chính sách

Hiến pháp 2013 khẳng định mọi người đều có quyền sáng tạo văn học, nghệ thuật và thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động đó; mọi người có quyền hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hóa, tham gia vào đời sống văn hóa, sử dụng các cơ sở văn hóa. Đồng thời, cũng quy định rõ trách nhiệm của Nhà nước, xã hội là chăm lo xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; phát triển văn học nghệ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần đa dạng và lành mạnh của nhân dân; tạo môi trường xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, tiến bộ, hạnh phúc; xây dựng con người Việt Nam có sức khỏe, văn hóa, giàu lòng yêu nước, có tinh thần đoàn kết, ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân.

- Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước đã xác định mục tiêu định hướng xây dựng và phát triển văn hóa, con người: “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.”. Sau 05 năm triển khai thực hiện, ngày 04/6/2020, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 76/KL/TW ngày 4/6/2020 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định một trong ba đột phá chiến lược 05 năm tới là: *Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả.*

Văn kiện cũng khẳng định thêm một bước về định hướng phát triển văn hóa giai đoạn 2021 - 2025 là: *Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa.* Trên cơ sở đó, xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể (1) Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm vừa phát huy những giá trị tốt đẹp của dân tộc, vừa tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế (2) Xây dựng môi trường văn hóa một cách toàn diện ở gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, trong cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể, doanh nghiệp để văn hóa thực sự là động lực, đột phá phát triển kinh tế, xã hội, hội nhập quốc tế (3) Nâng cao vai trò của văn hóa, nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, nhân cách của con người Việt Nam, bảo đảm quyền hưởng thụ, tự do sáng tạo trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật của mỗi người dân và cộng đồng, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp văn hóa.

- Nghị quyết số 50-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 20/8/2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, hoàn thiện pháp luật, trước hết là pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet và không gian mạng; đồng thời ngăn chặn kịp thời các tác động tiêu cực cả về kinh tế và xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trên không gian mạng.

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới: “Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước”.

Nghị quyết số 66-NQ/TW yêu cầu “*Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý*”; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đề ra các nhiệm vụ, giải pháp “*Hoàn thiện hệ thống pháp luật, xoá bỏ các rào cản tiếp cận thị trường đảm bảo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định lâu dài, dễ tuân thủ, chi phí thấp. Minh bạch hoá, số hoá, thông minh hoá, tự động hoá, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, nhất là về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Trong năm*

2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”.

Bên cạnh đó, để thực thi quyết liệt các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được phê duyệt, dự thảo Nghị định tập trung triển khai Nghị quyết số 78/NQ-CP của Chính phủ về phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư, trong đó yêu cầu bổ sung số định danh cá nhân tại các mẫu đơn nhằm tạo điều kiện tra cứu, khai thác và tích hợp hiệu quả trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, góp phần bãi bỏ các trường thông tin cá nhân dư thừa, giảm bớt gánh nặng hồ sơ cho tổ chức và cá nhân. Đồng thời, căn cứ Quyết định số 1206/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước, dự thảo Nghị định xác lập cơ sở pháp lý vững chắc để chuẩn hóa các quy trình quản lý, phê duyệt tượng đài, tranh hoành tráng, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và minh bạch trong phối hợp liên ngành.

Các văn kiện của Đảng đã xác định phương hướng, mục tiêu phát triển văn hóa, gia đình và xây dựng con người mới với nhiều nội dung có tính định hướng mới, theo đó phương hướng mục tiêu chung là xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật (sau đây gọi tắt là Nghị định số 113/2013/NĐ-CP) được ban hành năm 2013, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2013. Qua hơn 10 năm thi hành, tình hình kinh tế - xã hội của đất nước đã có nhiều thay đổi, với xu thế Toàn cầu hóa, sự phát triển của công nghệ 4.0 đã ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống văn hóa, trong đó có hoạt động mỹ thuật. Bên cạnh đó, có nhiều văn bản quy phạm pháp luật đã thay đổi, thực tiễn công tác quản lý hoạt động mỹ thuật cần được đánh giá, tổng kết để tiếp tục hoàn thiện chính sách pháp luật về mỹ thuật.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP là văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao nhất điều chỉnh hoạt động mỹ thuật, tạo hành lang pháp lý và tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động mỹ thuật, giải quyết những khó khăn vướng mắc, đáp ứng nhu cầu thực tế của hoạt động mỹ thuật trên cả nước. Trong quá trình triển khai thực hiện, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã kịp thời ban hành những văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đúng thời điểm, giải quyết những vấn đề nổi cộm, được xã hội quan tâm. Sau hơn 10 năm Nghị định ban hành đi vào thực tiễn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức đánh giá tổng kết việc thi hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức tổng kết việc thi hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP một cách nghiêm túc, toàn diện với những nội dung, hoạt động chủ yếu sau đây:

- Gửi văn bản đề nghị các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

- Tổng hợp ý kiến, xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

- Đăng tải, gửi Hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật, trong đó có dự thảo Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP.

- Trên cơ sở kết quả các ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổng hợp và hoàn thiện Báo cáo.

Quá trình tổng kết việc thi hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP được triển khai đồng bộ theo chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có sự tham gia của các bộ, ngành và địa phương, nhằm đánh giá đầy đủ kết quả đạt được, nhận diện rõ những khó khăn, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn thi hành và từ mô hình tổ chức chính quyền địa phương mới, làm cơ sở đề xuất các định hướng sửa đổi, bổ sung Nghị định số 113/2013/NĐ-CP, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển du lịch bền vững trong kỷ nguyên mới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 113/2013/NĐ-CP

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Sau khi Nghị định số 113/2013/NĐ-CP được ban hành, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã trình Chính phủ ban hành và ban hành theo thẩm quyền một số nghị định, thông tư quy định về hoạt động mỹ thuật và liên quan đến hoạt động mỹ thuật, cụ thể:

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo (đã hết hiệu lực).

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021) (thay thế Nghị định số 158/2013/NĐ-CP).

- Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 về quản lý xuất, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh.

- Nghị định số 31/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 2 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh.

- Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và

các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác (hiện nay Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 21/2015/NĐ-CP).

- Thông tư số 18/2013/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật (đã hết hiệu lực).

- Thông tư số 01/2018/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật (thay thế Thông tư số 18/2013/TT-BVHTTDL).

- Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018).

- Thông tư số 24/2018/TT-BVHTTDL ngày 23 tháng 8 năm 2018 ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam (đã hết hiệu lực).

- Thông tư số 08/2020/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 11 năm 2020 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật phần mỹ thuật trong xây dựng công trình tượng đài và phù điêu.

- Thông tư số 09/2023/TT-BVHTTDL ngày 09 tháng 8 năm 2023 ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc phạm vi chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác định mã số hàng hóa theo danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam (thay thế Thông tư số 24/2018/TT-BVHTTDL).

Căn cứ tình hình thực tế triển khai thực hiện các quy định pháp luật về mỹ thuật cũng như những vấn đề phát sinh từ thực tiễn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện, tăng cường công tác quản lý nhà nước như:

- Công văn số 2662/BVHTTDL-MTNATL ngày 08 tháng 8 năm 2014 về việc không sử dụng biểu tượng, sản phẩm, linh vật không phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam.

- Công văn số 3671/BVHTTDL-MTNATL ngày 31 tháng 8 năm 2017 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước trong xây dựng tượng đài.

- Công văn số 1313/BVHTTDL-MTNATL ngày 03 tháng 4 năm 2018 về việc tượng, biểu tượng đặt tại cơ quan, đơn vị, khu du lịch, địa điểm công cộng có nội dung và hình thức không phù hợp với văn hóa Việt Nam.

Nghị định số 113/2013/NĐ-CP là văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao nhất điều chỉnh hoạt động mỹ thuật, tạo hành lang pháp lý và tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động mỹ thuật, giải quyết những khó khăn vướng mắc, đáp ứng nhu cầu thực tế của hoạt động mỹ thuật trên cả nước. Trong quá trình triển khai thực hiện, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã kịp thời ban hành những văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đúng thời điểm, giải quyết những vấn đề

nổi cộm, được xã hội quan tâm như: việc không sử dụng biểu tượng, sản phẩm, linh vật không phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam; việc tượng, biểu tượng đặt tại cơ quan, đơn vị, khu du lịch, địa điểm công cộng có nội dung và hình thức không phù hợp với văn hóa Việt Nam... Việc ban hành Thông tư số 08/2020/TT-BVHTTDL quy định định mức kinh tế - kỹ thuật phần mỹ thuật trong xây dựng công trình tượng đài và phù điêu cũng đã giúp cho các cơ quan quản lý tại địa phương và những người tham gia hoạt động mỹ thuật trên cả nước tháo gỡ những vướng mắc tồn tại nhiều năm trong việc xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng.

Công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật về hoạt động mỹ thuật được triển khai dưới nhiều hình thức khác nhau:

- Từ năm 2013 đến nay, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức nhiều Hội nghị, Hội thảo và tập huấn với hơn 2.000 lượt đại biểu tham dự là đại diện các cơ quan quản lý, thực thi, các đơn vị sự nghiệp có liên quan đến hoạt động mỹ thuật, các công ty mỹ thuật, các Hội Văn học - Nghệ thuật từ Trung ương đến địa phương, các Hội nghề nghiệp (Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, Hội Mỹ thuật Việt Nam, Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam), các nghệ sĩ và các phóng viên báo chí, cơ quan truyền thông.

- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động mỹ thuật trong nước của từng năm, Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch tổ chức các hội thảo chuyên đề nhằm lắng nghe các ý kiến thảo luận, các vấn đề mang tính khoa học, lý luận, thực tiễn đề từ đó đưa ra các giải pháp tháo gỡ những điểm nóng phát sinh về mỹ thuật như: chuyên đề mỹ thuật ứng dụng và vấn đề biểu tượng trang trí trong quá trình hội nhập ở Việt Nam; xây dựng chính sách phát triển thị trường mỹ thuật Việt Nam; công tác giám định tác phẩm mỹ thuật; tác động của cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực mỹ thuật, thực hiện “không sử dụng biểu tượng, sản phẩm, linh vật không phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam”...

- Biên tập, xuất bản sách “Văn bản quy phạm pháp luật về Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm”; Niên giám mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm. Trang tin điện tử Mỹ thuật Nhiếp ảnh và Triển lãm (www.ape.gov.vn) đăng tải toàn bộ dữ liệu các văn bản quy định, tin tức, sự kiện về mỹ thuật; định kỳ tổ chức bình chọn thường niên sự kiện mỹ thuật tiêu biểu.

- Xuất bản tạp chí, đăng tin bài, hướng dẫn, giải đáp, tuyên truyền chính sách, văn bản pháp luật về mỹ thuật. Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật (được sáp nhập từ Tạp chí Mỹ thuật và Nhiếp ảnh) đã thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý mỹ thuật; phản ánh, định hướng dư luận xã hội, trao đổi kinh nghiệm, nghiệp vụ chuyên môn về lĩnh vực mỹ thuật.

- Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu về mỹ thuật, trong đó có 26 chỉ tiêu ngành mỹ thuật (số họa sĩ, nhà điêu khắc, nhà nghiên cứu phê bình mỹ thuật, giảng viên mỹ thuật tại các trường, cơ cấu, độ tuổi, giới tính của họa sĩ, số lượng các bộ môn chuyên ngành mỹ thuật...), tổng hợp số liệu hàng năm.

- Bên cạnh đó, một số cơ quan báo chí thuộc Bộ đã mở các chuyên mục riêng nhằm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về mỹ thuật với nội dung

phong phú, đa dạng, đề cập đến nhiều lĩnh vực, ở nhiều cấp độ, kịp thời thông tin, phản ánh những vấn đề dư luận quan tâm.

- Ở địa phương, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, các Hội Văn học - Nghệ thuật cũng tích cực chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị triển khai thi hành, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến pháp luật dưới nhiều hình thức, cách thức đa dạng, phù hợp với điều kiện địa phương như lồng ghép nội dung tại lớp tập huấn hàng năm của địa phương; phối hợp tuyên truyền tới các hội viên thông qua các cuộc thi, sáng tác theo đơn đặt hàng của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; tuyên truyền qua hình thức cô đọng trực quan treo băng rôn, phướn; qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở; ban hành văn bản hướng dẫn, đăng tải trên hệ thống Công thông tin điện tử của tỉnh.

- Tính đến năm 2024, cả nước có 1.955 người là hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam và hàng ngàn hội viên ở các Hội Văn học - Nghệ thuật ở địa phương; Các Hội cũng đã phối hợp với sở, ngành liên quan tuyên truyền cho hội viên chuyên ngành mỹ thuật nắm rõ về sự cần thiết trong việc áp dụng, thực thi Nghị định số 113/2013/NĐ-CP và các văn bản liên quan. Đây là lực lượng nghệ sĩ đông đảo, có chuyên môn nghiệp vụ tốt, sức sáng tạo dồi dào đang tích cực đóng góp cho sự phát triển của ngành mỹ thuật nước nhà.

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

a) Kết quả thi hành

Về thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật và triển lãm mỹ thuật

Hoạt động thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật và triển lãm mỹ thuật được quy định cụ thể tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP với thủ tục thông báo thi sáng tác và cấp giấy phép triển lãm đã được triển khai từ trung ương đến các địa phương, đảm bảo công tác quản lý nhà nước được thực hiện đồng bộ, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia.

- Từ khi Nghị định có hiệu lực ngày 01 tháng 12 năm 2013 đến nay, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch đã tổ chức 65 cuộc thi sáng tác, triển lãm mỹ thuật tại Việt Nam và nước ngoài. Nhiều cuộc thi sáng tác, triển lãm mỹ thuật do Bộ tổ chức có quy mô quốc gia và quốc tế đã tạo được uy tín tốt, có tác dụng thúc đẩy sự phát triển của toàn ngành như: Triển lãm Mỹ thuật toàn quốc, Giải thưởng mỹ thuật thiếu nhi Việt Nam, Triển lãm tranh đồ họa các nước ASEAN, Triển lãm Mỹ thuật ứng dụng toàn quốc, Triển lãm Điêu khắc toàn quốc, Festival Mỹ thuật trẻ; Chương trình phối hợp với Nhật Bản tổ chức, tham gia Cuộc thi Liên hoan tranh thiếu nhi Châu Á Enikki.

- Các cuộc triển lãm giao lưu quốc tế tại Việt Nam được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau, hướng tới sự đổi mới, chuyên nghiệp, hiệu quả, lượng khách đến tham quan, quan tâm đến những hoạt động này ngày càng tăng và nhận được nhiều phản hồi tích cực; Là cơ hội để giới thiệu quảng bá mỹ thuật, đất nước, con người Việt Nam và là dịp để công chúng trong nước tiếp cận với các phong cách nghệ thuật đa dạng và độc đáo, các tác phẩm đặc sắc của nhiều nghệ sĩ trong và ngoài nước. Các hoạt động mỹ thuật nói chung, triển lãm mỹ thuật nói riêng do các Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam, các Trung tâm văn hóa nước ngoài tại

Việt Nam và các tổ chức quốc tế tổ chức tại Việt Nam đã góp phần thúc đẩy hợp tác văn hóa, tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa Việt Nam và các nước, đặc biệt là các hoạt động nhân dịp kỷ niệm năm tròn, năm chẵn thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và các nước.

- Các triển lãm mỹ thuật của Việt Nam đưa ra trưng bày ở nước ngoài đã giới thiệu văn hóa Việt Nam với bạn bè quốc tế như Triển lãm sơn mài và thủ công mỹ nghệ tại Pháp, Anh, Đức, Hàn Quốc và Nga; Triển lãm mỹ thuật Việt Nam tại Thái Lan; Triển lãm tranh lụa và các sản phẩm tranh lụa tại Mỹ.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đã thực hiện tốt các hoạt động liên quan đến mỹ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị như: Thiết kế trang trí các kỳ Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng; Đại hội Dân tộc thiểu số toàn quốc; Việt Nam đăng cai tổ chức thiết kế Logo và bộ nhận diện APEC năm 2017; Thiết kế may đo trang phục cho 21 nguyên thủ quốc gia APEC; Thi Thiết kế Logo năm chéo Việt Nam - Nga 2019 - 2020; Thi thiết kế logo, bộ nhận diện năm Việt Nam là Chủ tịch ASEAN 2020; Thi sáng tác logo, linh vật cho SEA Games 31; Triển lãm trang phục truyền thống các nước ASEAN nhân dịp kỷ niệm 75 năm ngày Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 (1945 - 2020).

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Hội Văn học - Nghệ thuật ở các tỉnh, thành phố đã tổ chức nhiều cuộc triển lãm mỹ thuật, trại sáng tác phục vụ nhiệm vụ chính trị, kỷ niệm các ngày lễ lớn tại địa phương trong cả nước. Có những chương trình đã được tổ chức ở hầu hết các địa phương như Triển lãm bản đồ và trưng bày tư liệu “Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý”, Triển lãm kỷ niệm 129 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và 50 năm thực hiện Di chúc của Người. Hội Mỹ thuật Việt Nam, ngoài các triển lãm định kỳ, triển lãm khu vực còn tổ chức một số triển lãm chuyên đề được đánh giá cao, dành được nhiều giải thưởng cao trong nước và quốc tế.

- Ở các thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, hoạt động sáng tác, triển lãm đã diễn ra sôi động, đa dạng hơn; tổ chức, phát động đi thực tế sáng tác được thường xuyên hơn, đã góp phần thay đổi nhận thức về sáng tác của các nghệ sĩ, họa sĩ trong việc tiếp cận thực tế, nhiều tác phẩm có giá trị tác động sâu rộng trong cuộc sống và nâng cao nhận thức thẩm mỹ cho những người hoạt động trong lĩnh vực mỹ thuật. Bên cạnh đó, một số tỉnh như Lai Châu, Sơn La và Tây Nguyên như Gia Lai, Đắk Nông, thành phần dân cư đa dạng, dân tộc thiểu số đông, đời sống người dân còn gặp nhiều khó khăn, số lượng họa sĩ, nghệ sĩ cũng như các hoạt động về mỹ thuật còn hạn chế, trên địa bàn hầu như không tổ chức các cuộc thi, triển lãm quy mô cấp tỉnh. Công tác tuyên truyền về mỹ thuật được lồng ghép nhưng chưa thường xuyên, liên tục; chưa có cơ chế khuyến khích các văn nghệ sĩ người dân tộc thiểu số trên địa bàn trong việc sáng tác, sáng tạo về đề tài văn hóa dân tộc.

- Bên cạnh các hoạt động triển lãm mỹ thuật trực tiếp, trên thực tiễn đặc biệt qua đại dịch Covid-19 có một số hoạt động triển lãm mỹ thuật kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến đã được tổ chức. Ví dụ Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam ra mắt Không gian triển lãm mỹ thuật trực tuyến (Virtual Art Exhibition Space -

VAES), nhân kỷ niệm Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10/2023 để giới thiệu, quảng bá nền văn hóa, nghệ thuật Việt Nam. Đây là một không gian triển lãm mỹ thuật trên nền tảng số, vừa có thể giúp các nghệ sĩ giới thiệu, quảng bá, lưu giữ tác phẩm của mình, vừa có thể giao lưu, kết nối, tăng cơ hội gặp gỡ công chúng yêu nghệ thuật và các nhà sưu tầm trong nước và quốc tế;... Với việc phát triển của công nghệ, triển lãm trên không gian mạng là một xu thế tất yếu, đòi hỏi yêu cầu quản lý triển lãm mỹ thuật trên không gian mạng. Tuy nhiên hiện chưa có quy định pháp luật về nội dung này.

Về trưng bày, mua bán, sao chép, đấu giá, giám định tác phẩm mỹ thuật

- Hoạt động trưng bày, mua bán, sao chép, đấu giá, giám định tác phẩm mỹ thuật được điều chỉnh bởi Nghị định số 113/2013/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan như Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Đấu giá tài sản, Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản,... Hoạt động đấu giá tác phẩm mỹ thuật đã bước đầu được hình thành với sự ra đời và hoạt động của một số nhà đấu giá Lạc Việt, Chọn, Lý Thị, Trung tâm nghệ thuật Vincom là tín hiệu ban đầu để thúc đẩy thị trường mỹ thuật trong nước.

- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP đã có sự điều chỉnh quy định cấp giấy phép đối với sao chép tác phẩm về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ, đảm bảo quy trình thẩm định về nội dung và chất lượng nghệ thuật.

Về tượng đài, tranh hoành tráng

Hoạt động cấp phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng đã được thực hiện nghiêm tại các địa phương trên cả nước, việc thực hiện các bước thẩm định, phê duyệt, nghiệm thu theo đúng quy định tại Luật Xây dựng và Nghị định số 113/2013/NĐ-CP đảm bảo chất lượng về nội dung và nghệ thuật:

- Căn cứ Nghị định số 113/2013/NĐ-CP, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Thông tư số 08/2020/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 11 năm 2020 quy định mức kinh tế - kỹ thuật phần mỹ thuật trong xây dựng công trình tượng đài và phù điêu. Việc ban hành Thông tư số 08/2020/TT-BVHTTDL đã góp phần thực hiện quản lý nhà nước về xây dựng tượng đài tại các địa phương nói riêng và trên cả nước nói chung, đảm bảo về mặt chuyên môn mỹ thuật, quy trình xây dựng, để công trình tượng đài đạt chất lượng về nghệ thuật và kỹ thuật.

- Hoạt động thẩm định và thỏa thuận danh sách hội đồng nghệ thuật tượng đài, tranh hoành tráng được thực hiện đúng theo quy định của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP, *về cơ bản hội đồng nghệ thuật các công trình tượng đài, tranh hoành tráng tại các địa phương hoạt động khá hiệu quả, tuy nhiên đối với các công trình tượng đài, cơ cấu 2/3 thành viên chuyên môn cần phải tăng cường tỷ lệ thành viên là các nhà điêu khắc, để đảm bảo chất lượng chuyên môn thẩm định theo đúng chuyên ngành.*

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo, hướng dẫn địa phương hoàn thành hồ sơ xây dựng tượng đài: Khu di tích Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân tỉnh Bắc Giang; Tượng đài Bác Hồ tại tỉnh Tuyên Quang; Tượng đài “Bác Hồ với nông dân Việt Nam” tại Quảng trường tỉnh Thái Bình; Tượng đài Bác Hồ với

đồng bào các dân tộc Tây Bắc tại tỉnh Sơn La; Tượng đài Nguyễn Tất Thành và cụ Nguyễn Sinh Sắc tại tỉnh Bình Định; Tượng đài Bác Hồ tại huyện đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Thực hiện theo văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham gia ý kiến xây dựng tượng đài Bác Hồ tại thành phố Minasaka Nhật Bản; Đặt tượng chân dung Bác Hồ tại Chi Lê; Tượng đài Bác Hồ tại Niu Đê Li, Ấn Độ và thành phố Saint Petersburg, Nga; Chủ trì triển khai thực hiện dự án công trình tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Thủ đô Viêng Chăn, Lào.

Nhìn chung, việc xây dựng tượng đài tranh hoành tráng ở địa phương cơ bản thực hiện theo quy trình, các bước thẩm định, phê duyệt, nghiệm thu theo quy định tại Luật Xây dựng và Nghị định số 113/2013/NĐ-CP, có sự quan tâm, đầu tư công phu về quy trình sáng tạo nghệ thuật, về quy hoạch mặt bằng, chất liệu, đầu tư quỹ đất, đầu tư kinh phí để xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng. Tuy nhiên, công tác quản lý xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng trên địa bàn một số địa phương vẫn có những hạn chế, gặp khó khăn như:

- Một số công trình tượng đài được xây dựng chưa đúng quy trình thủ tục, chất lượng nghệ thuật của một số tượng đài còn yếu, chưa phù hợp với cảnh quan môi trường, chưa phát huy được hiệu quả thẩm mỹ; công tác bảo dưỡng chưa được chú trọng.

Về trại sáng tác điêu khắc

Công tác cấp giấy phép, tổ chức trại sáng tác điêu khắc, cho ý kiến thành lập Hội đồng nghệ thuật, trại sáng tác điêu khắc được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đảm bảo chất lượng về nội dung và nghệ thuật:

- Thực hiện nhiệm vụ chính trị và kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ động hoặc phối hợp tổ chức nhiều trại sáng tác theo chủ đề như Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Lịch sử bảo vệ đất nước các thời kỳ; Trại sáng tác điêu khắc quốc tế; Vườn tượng Công viên APEC 2017 tại Đà Nẵng.

- Qua 13 năm trên toàn quốc đã có hơn 55 cuộc vận động sáng tác và trại sáng tác điêu khắc được các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức.

Công tác cấp, thu hồi giấy phép trong hoạt động mỹ thuật

Công tác cấp, thu hồi giấy phép trong hoạt động mỹ thuật đã được phân cấp cho địa phương. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan cấp, thu hồi giấy phép; hoặc giao nhiệm vụ cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao cấp, thu hồi giấy phép. Theo đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao là cơ quan tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, cấp hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật; cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng; cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc; cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ; phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật nhập khẩu nhằm mục đích kinh doanh; tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật quy mô cấp tỉnh.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp phép đối với triển lãm mỹ thuật có quy mô toàn quốc, triển lãm có yếu tố nước ngoài, các triển lãm quốc tế, được triển khai đúng pháp luật, chuẩn mực về nội dung.

- Qua công tác cấp, thu hồi giấy phép về hoạt động mỹ thuật, thực tế có phát sinh một số vướng mắc: ví dụ về triển lãm tranh Điện Biên Phủ tại Hà Nội năm 2022, quy định về kích thước ảnh trong hồ sơ chưa đảm bảo cho việc thẩm định nội dung, hình ảnh tác phẩm có nhiều chi tiết không thể hiện rõ trên hồ sơ, dẫn đến việc cơ quan quản lý phải tổ chức thực hiện thẩm định trên tác phẩm thực tế, vì vậy việc điều chỉnh kích thước ảnh tác phẩm trong thành phần hồ sơ xin cấp phép là cần thiết... Mặt khác, các TTHC thực hiện trên môi trường mạng, cần bổ sung quy định về hình thức nộp hồ sơ trực tuyến, mẫu tờ khai giấy phép về thông tin công dân để có thể khai thác, chia sẻ dữ liệu về công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thực hiện đơn giản hóa giấy tờ công dân theo Nghị quyết của Chính phủ và Đề án 06 phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực mỹ thuật

Thời gian qua Bộ đã chỉ đạo Cục MTNATL ban hành các kế hoạch kiểm tra về công tác quản lý nhà nước về hoạt động mỹ thuật ở một số địa phương. Qua công tác kiểm tra, Bộ (Cục MTNATL) đã đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn địa phương bảo đảm tăng cường công tác quản lý nhà nước về mỹ thuật trên địa bàn, đặc biệt là hoạt động cấp phép và phát huy vai trò của hội đồng nghệ thuật.

Qua phản ánh của dư luận, Bộ đã thành lập đoàn công tác, đánh giá, hướng dẫn địa phương giải quyết một số vụ việc liên quan đến mỹ thuật như: Vụ việc Tượng 12 con giáp ở Hòn Dấu, Hải Phòng, Triển lãm thi thể người tại thành phố Hồ Chí Minh, Triển lãm Các bức tranh trở về từ Châu Âu tại Bảo tàng mỹ thuật TP. HCM...

Tại địa phương, công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm liên quan đến hoạt động mỹ thuật được các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện nghiêm túc. Ngoài các đợt thanh tra, kiểm tra do Sở tổ chức, thanh tra Sở còn phối hợp với Công an tỉnh, các ngành liên quan tổ chức nhiều đợt kiểm tra chuyên ngành qua đó đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các quy định về hoạt động mỹ thuật.

b) Đánh giá chung

Đánh giá ưu điểm

- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP đã thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng về phát triển văn hóa, con người Việt Nam được nêu tại các văn bản của Đảng như Nghị quyết số 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu bền vững phát triển đất nước, Kết luận số 01-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị khóa XI về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Việc ban hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP và các văn bản liên quan là dấu mốc hết sức quan trọng trong công tác quản lý nhà nước về mỹ thuật, điều chỉnh cơ bản các hoạt động mỹ thuật: thi sáng tác, trưng bày, sao chép, đấu giá, mua bán, giám định tác phẩm mỹ thuật, trại sáng tác điêu khắc, tượng đài, tranh hoành tráng.

- Nghị định số 113/2013/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết đã thực sự đi vào cuộc sống. Nghị định có ý nghĩa quan trọng trong công cuộc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, hướng đến chân - thiện - mỹ, góp phần nâng cao hiệu quả pháp luật và đảm bảo tính thống nhất trong hoạt động mỹ thuật trên phạm vi cả nước; nâng cao nhận thức vai trò của hoạt động mỹ thuật đối với phát triển kinh tế - xã hội cũng như trách nhiệm của các cấp, ngành trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động mỹ thuật, tiến tới xây dựng một nền mỹ thuật toàn diện, mang đậm bản sắc dân tộc.

- Công tác quản lý nhà nước về hoạt động mỹ thuật được tăng cường toàn diện. Hệ thống cơ quan quản lý và thực thi pháp luật về hoạt động mỹ thuật đã được hình thành với tổ chức bộ máy từ Trung ương đến địa phương.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cùng với công tác đào tạo, giáo dục, quảng bá tác phẩm mỹ thuật được triển khai trong nhà trường và giới thiệu trong mọi tầng lớp xã hội đã góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, chính quyền, đoàn thể và mọi người dân về vị trí, vai trò của mỹ thuật trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra đã được xây dựng, triển khai theo kế hoạch và đạt những kết quả nhất định, khuyến khích sức sáng tạo của nghệ sỹ và tạo điều kiện cho hoạt động mỹ thuật phát triển đúng hướng.

- Bước đầu đưa mỹ thuật vào thị trường công nghiệp mỹ thuật. Công nghiệp văn hóa ra đời đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế thời đại trong quá trình hội nhập và phát triển, trong đó có công nghiệp mỹ thuật. Đưa mỹ thuật trở thành ngành công nghiệp, khai thác tiềm năng kinh tế, thúc đẩy sự sáng tạo, đổi mới, kết hợp công nghệ hiện đại nhằm tạo ra nhiều tác phẩm, sản phẩm văn hóa đa dạng, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, tiêu thụ sản phẩm văn hóa của nhân dân và xuất khẩu, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam là mục tiêu mà Việt Nam đang cố gắng phát triển trong thời gian tới.

Bất cập, hạn chế

- Sự lạc hậu trước kinh tế số và Cách mạng công nghiệp 4.0: Sự thay đổi hoàn toàn phương thức sáng tác và công bố tác phẩm đã làm xuất hiện nhiều loại hình mới như triển lãm trực tuyến, nghệ thuật trình diễn (performance art), workshop hay video art. Việc thiếu quy định điều chỉnh cụ thể dẫn đến lúng túng trong quản lý nội dung mạng, tiềm ẩn rủi ro an ninh, chính trị và vi phạm bản quyền. Khái niệm "mỹ thuật ứng dụng" cũng chưa bao quát đủ các sản phẩm thực tế phát triển hiện nay.

- Công tác cấp phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng: Một số địa phương gặp khó khăn trong quản lý cấp phép công trình tượng đài tôn giáo, tượng ngoài trời xây dựng ở khuôn viên cơ quan, đơn vị hoặc xây dựng ngoài trời ở nơi

công cộng không có giấy phép, không đạt yêu cầu về chất lượng, thẩm mỹ. Còn hiện tượng xây dựng tượng đài không đúng quy trình thủ tục, chất lượng nghệ thuật của một số tượng đài còn yếu, chưa phù hợp với cảnh quan môi trường, chưa phát huy được hiệu quả thẩm mỹ, công tác bảo dưỡng chưa được chú trọng.

- Công tác giám định tác phẩm mỹ thuật: Cùng với sự phát triển của xã hội, các hoạt động giao lưu, sáng tạo, kinh doanh, trao đổi tác phẩm mỹ thuật cũng phát triển phong phú, đa dạng, theo đó thực tế đòi hỏi về giám định tác phẩm mỹ thuật ngày càng cấp thiết. Tuy nhiên, hiện hoạt động giám định tác phẩm mỹ thuật còn nhiều hạn chế. Giám định tác phẩm mỹ thuật ở Việt Nam vẫn là lĩnh vực mới, thiếu kinh nghiệm và máy móc trang thiết bị kỹ thuật hỗ trợ nên gặp khó khăn trong thực hiện.

- Tình trạng vi phạm quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật, tranh sao chép không đúng quy định, tranh mạo danh, tranh nhái xuất hiện ngày càng nhiều làm ảnh hưởng lòng tin đối với thị trường mỹ thuật Việt Nam và gây bức xúc cho tác giả nhưng chưa có biện pháp xử lý kịp thời và hiệu quả.

3, Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

a) Khó khăn, vướng mắc

Về thể chế

Nghị định số 113/2013/NĐ-CP được ban hành đã gần 10 năm, đến nay một số quy định tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP cần được rà soát với những văn bản có liên quan mới ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật như Luật Xây dựng năm 2025; Luật Đấu thầu năm 2023 (thay thế Luật Đấu thầu năm 2013); đồng thời nhiều hoạt động phát sinh từ thực tiễn những chưa có quy định điều chỉnh khiến cơ quản lý không có cơ sở pháp lý để kiểm tra, xử lý, gây ảnh hưởng đến giá trị thẩm mỹ, ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, cụ thể:

- Quy định về việc quản lý, tổ chức các triển lãm mỹ thuật trực tuyến trên không gian mạng internet: cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin trong xã hội, việc quản lý nội dung công bố tác phẩm mỹ thuật trên các trang mạng xã hội là nhu cầu cấp thiết đối với cơ quan quản lý nhà nước. Hiện nay, việc quản lý cấp phép triển lãm trên không gian mạng đã được quy định tại Nghị định 72/2016/NĐ-CP về hoạt động nhiếp ảnh và Nghị định số 23/2019/NĐ-CP về hoạt động triển lãm, vì vậy cần thiết phải bổ sung nội dung quản lý, tổ chức triển lãm trên không gian mạng vào quy định tại Nghị định số 113/2013/NĐ-CP. Với việc phát triển của công nghệ, triển lãm trên không gian mạng là một xu thế tất yếu, đòi hỏi yêu cầu quản lý triển lãm trên không gian mạng, tránh trường hợp lỗ hổng quản lý, gây ảnh hưởng đến chính trị, xã hội, văn hóa dân tộc.

- Nội dung quy định về chuẩn bị đầu tư dự án và dự án đầu tư xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng, lập đề cương đầu tư xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng không mâu thuẫn với nội dung quy định lập dự án đầu tư xây dựng, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi xây dựng của Luật xây dựng năm 2025. Tuy nhiên, các danh mục trong hồ sơ lập dự án chưa có sự thống nhất, tạo ra khó khăn cho chủ đầu tư và nhà thầu thi công khi triển khai lập hồ sơ dự án.

- Quy định về thủ tục hành chính chưa đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số quốc gia: Phương thức thực hiện gửi hồ sơ, nội dung tại một số mẫu cấp phép chưa bảo đảm thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, khai thác thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư..

Về quản lý và thi hành

- Công tác cấp phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng: Một số địa phương gặp khó khăn trong quản lý cấp phép công trình tượng đài tôn giáo, tượng ngoài trời xây dựng ở khuôn viên cơ quan, đơn vị hoặc xây dựng ngoài trời ở nơi công cộng không có giấy phép, không đạt yêu cầu về chất lượng, thẩm mỹ. Còn hiện tượng xây dựng tượng đài không đúng quy trình thủ tục, chất lượng nghệ thuật của một số tượng đài còn yếu, chưa phù hợp với cảnh quan môi trường, chưa phát huy được hiệu quả thẩm mỹ, công tác bảo dưỡng chưa được chú trọng.

- Công tác giám định tác phẩm mỹ thuật: Cùng với sự phát triển của xã hội, các hoạt động giao lưu, sáng tạo, kinh doanh, trao đổi tác phẩm mỹ thuật cũng phát triển phong phú, đa dạng, theo đó thực tế đòi hỏi về giám định tác phẩm mỹ thuật ngày càng cấp thiết. Tuy nhiên, hiện hoạt động giám định tác phẩm mỹ thuật còn nhiều hạn chế. Giám định tác phẩm mỹ thuật ở Việt Nam vẫn là lĩnh vực mới, thiếu kinh nghiệm và máy móc trang thiết bị kỹ thuật hỗ trợ nên gặp khó khăn trong thực hiện.

- Tình trạng vi phạm quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật, tranh sao chép không đúng quy định, tranh mạo danh, tranh nhái xuất hiện ngày càng nhiều làm ảnh hưởng lòng tin đối với thị trường mỹ thuật Việt Nam và gây bức xúc cho tác giả nhưng chưa có biện pháp xử lý kịp thời và hiệu quả.

- Về nguồn lực, cơ sở vật chất: đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về mỹ thuật còn thiếu và kiêm nhiệm nhiều công việc. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao chưa có biên chế chuyên trách quản lý mỹ thuật, đa số bố trí cán bộ kiêm nhiệm.

- Việc phân bổ kinh phí cho hoạt động mỹ thuật và triển lãm mỹ thuật còn rất hạn chế so với nhu cầu và ít được quan tâm như các lĩnh vực nghệ thuật khác. Hoạt động mỹ thuật gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, thiếu nhà triển lãm để tổ chức các sự kiện mỹ thuật; thiếu ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại vào trưng bày, triển lãm để nâng cao hiệu quả, tạo sự mới mẻ, đáp ứng xu hướng của quốc tế. Vì vậy, mỹ thuật trong cả nước chưa phát triển mạnh so với tiềm năng và nhu cầu xã hội. Qua báo cáo của các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, cơ bản các địa phương đều thiếu nhà triển lãm, trưng bày so với nhu cầu; cơ sở vật chất các nhà triển lãm, trưng bày còn nghèo nàn, thiếu đồng bộ.

b) Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan

- Hệ thống pháp luật hiện hành đã có nhiều thay đổi so với thời điểm Nghị định số 113/2013/NĐ-CP được ban hành, các luật chung hoặc chuyên ngành như Luật Đầu tư, Luật Quy hoạch, Luật Kiến trúc, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành mới thay thế các văn bản trước đây. Do vậy, một số

quy định của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP còn chưa phù hợp với quy định của hệ thống pháp luật hiện hành.

- Với xu thế phát triển của công nghệ và du nhập, đa dạng văn hóa do tác động hội nhập kinh tế, việc phát triển mỹ thuật, đa dạng về hình thức, phương thức trong các hoạt động mỹ thuật là tất yếu. Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ban hành đã lâu, do vậy chưa bắt kịp xu thế về đối tượng, phạm vi điều chỉnh một số hoạt động mỹ thuật phát sinh trên thực tế (triển lãm trên không gian mạng, công trình mỹ thuật ngoài trời).

Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức pháp luật của một số cán bộ, công chức về quản lý và theo dõi thi hành pháp luật về mỹ thuật còn chưa cao; cán bộ đầu mỗi phụ trách, tham mưu của một số đơn vị còn thiếu; mức độ chuyên sâu của nhân lực quản lý và thực thi mỹ thuật còn chưa đáp ứng nhu cầu thực tế.

- Công tác thanh tra, kiểm tra: hoạt động thanh tra, kiểm tra, công tác hậu kiểm, xử lý vi phạm còn ít, chưa nghiêm, chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn. Tình trạng mạo danh tác giả, sao chép tranh không được sự đồng ý của tác giả (tranh nhái) xuất hiện nhiều trên thị trường và trên mạng xã hội gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tác giả, chủ sở hữu tác phẩm và gây mất lòng tin đối với thị trường mỹ thuật Việt Nam.

- Công tác phối hợp giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao với các Hội Văn học - Nghệ thuật vẫn còn chưa chặt chẽ và thường xuyên. Mức độ chuyên sâu của nhân lực quản lý và thực thi mỹ thuật còn hạn chế.

- Kinh phí cho các hoạt động mỹ thuật nói chung và kinh phí phục vụ cho việc xúc tiến, quảng bá văn hóa, nghệ thuật thông qua các triển lãm mỹ thuật còn hạn chế so với nhu cầu thực tế; công tác bảo tồn, gìn giữ tác phẩm mỹ thuật tại các bảo tàng, các nhà trưng bày cần được chú trọng và quan tâm hơn. Các họa sĩ, nghệ sĩ còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế, điều kiện sáng tác, trao đổi giao lưu quốc tế chưa nhiều. Do vậy, hoạt động mỹ thuật ở một số địa phương còn chưa phát triển như mong muốn.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về thể chế

Qua rà soát và đánh giá cho thấy hầu hết các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực mỹ thuật hoặc liên quan đến hoạt động mỹ thuật kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, cập nhật thực tiễn để sửa đổi, bổ sung Nghị định số 113/2013/NĐ-CP. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định số 113/2013/NĐ-CP với một số chính sách như sau:

* Cập nhật khái niệm và loại hình nghệ thuật (Điều 3)

- Tác phẩm mỹ thuật được xác định gồm nghệ thuật tạo hình và mỹ thuật ứng dụng.

- Bổ sung nghệ thuật đương đại: Chính thức đưa vào quy định các loại hình: Nghệ thuật sắp đặt (installation art), nghệ thuật hình ảnh động (video art), vẽ trên cơ thể người (body painting) và nghệ thuật trình diễn (performance art).

- Mở rộng không gian triển lãm: Công nhận hoạt động triển lãm trên không gian mạng là hình thức công bố tác phẩm chính thức.

* Nâng cao tiêu chuẩn Hội đồng nghệ thuật và giám sát (Điều 23, Điều 29)

- Tiêu chuẩn thành viên: Yêu cầu ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng nghệ thuật phải có trình độ từ Thạc sĩ chuyên ngành trở lên hoặc đã đạt Giải thưởng Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh.

- Người chủ trì giám sát thi công phân mỹ thuật phải có trình độ từ Thạc sĩ mỹ thuật trở lên.

* Quy trình nghiệm thu và xử lý công trình (Điều 30, Điều 32)

- Công trình quy mô cấp quốc gia và cấp tỉnh phải có sự tham gia của cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong Hội đồng nghiệm thu.

- Bổ sung các trường hợp công trình tượng đài phải phá dỡ hoặc di dời khi không còn đáp ứng yêu cầu về nội dung, nghệ thuật hoặc theo quy định của Luật Xây dựng mới.

* Kỹ thuật văn bản và bãi bỏ quy định (Điều 5, Điều 12)

- Thay thế tên gọi "Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch" bằng "Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh" để phù hợp với thực tiễn tổ chức bộ máy hiện nay.

- Bãi bỏ cụm từ “Thanh tra” trong nội dung quản lý nhà nước tại Điều 5 để tập trung vào các chức năng quản lý chuyên môn trọng tâm.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện lập đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP, xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ).

2. Về quản lý và thi hành

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền pháp luật về mỹ thuật nhằm nâng cao nhận thức và ý thức cho các đối tượng trong toàn xã hội; về quyền tác giả và thực thi bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật.

- Tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, xử lý vi phạm.

- Đào tạo, phát triển nhân lực mỹ thuật có năng lực sáng tác, phê bình, lý luận, giám tuyển, giám định tác phẩm mỹ thuật.

- Duy trì tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về công tác quản lý hoạt động mỹ thuật để cán bộ tham mưu về công tác mỹ thuật tại các địa phương có điều kiện cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực quản lý.

- Khuyến khích các hoạt động triển lãm, giao lưu văn hóa nghệ thuật giới thiệu, quảng bá hình ảnh con người, đất nước Việt Nam tới bạn bè, du khách quốc tế. Tạo điều kiện tổ chức các hoạt động đi thực tế sáng tác giúp cho nghệ sĩ tham gia, sáng tạo tác phẩm có nội dung nghệ thuật cao, theo kịp thời đại và phản ánh được công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Các cơ quan hữu quan hỗ trợ nguồn tư liệu để địa phương tổ chức các triển lãm mỹ thuật nhằm nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

- Quan tâm hơn đến vấn đề kinh phí cho các hoạt động lĩnh vực mỹ thuật; đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu về mỹ thuật Việt Nam phục vụ công tác quản lý.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Chính phủ xem xét và cho ý kiến chỉ đạo.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VH-TT-DL;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, MTNATL, PMT, TP.12.

Nguyễn Văn Hùng